

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2025/HS-ST

Ngày: 18/8/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Thẩm phán: Ông Vũ Công Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kỹ, ông Đinh Minh Hải và bà Nguyễn Thị Xuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 206/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2025 đối với:

Bị cáo: Nông Văn D, sinh năm 1997.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Pác C, xã Thanh L, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn (nay là thôn Pác C, xã Thụy H, tỉnh Lạng Sơn); chỗ ở: khu Tiền Trong, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (nay là khu Tiền Trong, phường Hạp Lĩnh, tỉnh Bắc Ninh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn M và bà Triệu Thị Đ; vợ: Lộc Ánh T, sinh năm 1998; con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2024;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số 88/2023/HSST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt D 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2024.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2025; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo D (do chỉ định): Luật sư Nguyễn Văn P – Công ty luật TNHH Hà Đăng, chi nhánh Bắc Ninh – Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh, có mặt.

Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989. Địa chỉ: tổ 3, khu Bò Sơn, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.
2. Chị Nguyễn Thị D1, sinh năm 1977. Địa chỉ: thôn Đông Yên, xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 01/03/2025, tại phòng 302 nhà nghỉ Hồng Dịu thuộc thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn Đông Yên, xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh), Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang Nông Văn D có hành vi cất giấu trên người các viên nén hình tròn màu đỏ và màu xanh (nghỉ là ma túy). Vật chứng thu giữ: Tại túi áo khoác trong bên trái D đang mặc 01 bọc được bọc ngoài bằng giấy màu trắng, mở ra bên trong có 08 túi nilon màu xanh và 02 túi nilon màu hồng. Bên trong 10 túi nilon này đều chứa các viên nén hình tròn màu đỏ và màu xanh. D khai nhận các viên nén hình tròn màu đỏ và màu xanh bị lực lượng Công an thu giữ là ma túy “Ngựa”, D vận chuyển thuê cho người đàn ông tên T để hưởng tiền công. Lực lượng Công an lập biên bản và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ của D 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Reami Note 14 lắp sim số 0814.883.953. Kiểm tra nước tiểu D dương tính với ma túy.

Cùng ngày Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của D tại khu Tiên Trong, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số 597/KL- KTHS ngày 03/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Các viên nén hình tròn màu đỏ và màu xanh bên trong 01 (một) hộp giấy gửi giám định có khối lượng là 175,0421 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine”*.

Quá trình điều tra D khai nhận: Qua mạng xã hội, D quen một người đàn ông tên là T ở Thanh Hóa (D không rõ họ, tuổi, lai lịch, địa chỉ cụ thể). Sáng ngày 27/02/2025, T nhắn tin liên hệ qua ứng dụng Zalo từ tài khoản “A T” đến tài khoản “Không Tên” của D, T rủ D đi vào Thanh Hóa mang ma túy về Bắc Ninh giao cho bạn của T, T hứa khi nào giao ma túy xong sẽ trả công cho D số tiền 24.000.000 đồng, D đồng ý. Trưa ngày 27/02/2025, D đi xe khách từ thành phố Bắc Ninh đến ngã ba Đông Sơn thuộc thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa thì xuống xe. T nhắn tin chỉ vị trí túi ma túy để D đến lấy và bảo D chiều ngày 01/3/2025 mang ma túy đến phòng 302 nhà nghỉ Hồng Dịu thuộc thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh sẽ có người đến nhận. D đến vị trí T gửi, lấy túi ma túy rồi cất giấu vào bên trong túi áo khoác

đang mặc rồi đi xe khách về tỉnh Bắc Ninh. Về đến thành phố Bắc Ninh, D tìm chỗ vắng người bỏ túi ma túy ra kiểm tra, thấy có một bọc được bọc bằng giấy màu trắng, bên trong có 08 túi nilon màu xanh và 02 túi nilon màu hồng. D mở 01 túi nilon ra thấy có các viên nén hình tròn màu đỏ và màu xanh (D biết là ma túy “Ngựa”). D lấy 01 viên ma túy sử dụng. Sau đó, D quần lại các túi ma túy trong bọc giấy màu trắng và cất vào túi áo khoác đang mặc rồi đi về nhà trọ ở khu Tiền Trong, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh cất giấu, không nói cho ai biết. Chiều ngày 01/3/2025, D mang theo bọc ma túy rồi đi xe ôm của anh Nguyễn Văn H từ thành phố Bắc Ninh đến nhà nghỉ Hồng Dịu để giao ma túy như đã hẹn với T (D không nói cho anh H biết việc đi giao ma túy). Đến nhà nghỉ Hồng Dịu, D đi lên phòng 302 để chờ người đến nhận ma túy thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tiến hành kiểm tra điện thoại nhãn hiệu Reami Note14 lắp sim số 0814.883.953 của D xác định: Tại ứng dụng Zalo, D sử dụng tài khoản “Không Tên”, trong ứng dụng có nội dung tin nhắn với tài khoản tên “A T”. D trình bày đó là tin nhắn trao đổi giữa T và D về việc T thuê D vận chuyển ma túy ngày 27/02/2025 và 01/3/2025. Nội dung tin nhắn T đã thu hồi sau khi nhắn xong. Tài khoản Zalo tên “A T” không hiển thị số điện thoại.

Quá trình điều tra, truy tố, Nông Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên, tại Bản Cáo trạng số: 87/CT- VKSBN- P1 ngày 13/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nông Văn D về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo xác nhận bị cáo có được tham gia niêm phong, mở niêm phong, chứng kiến việc giám định ma túy. Bị cáo không có ý kiến gì đối với bản kết luận giám định về khối lượng và chất ma túy mà lực lượng Công an thu giữ của bị cáo. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nông Văn D 20 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 sim điện thoại; Tịch thu sung Ngân sách nhà nước chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo.

Sau khi nghe luận tội của đại diện viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, con bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo, bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, số ma túy đã bị cơ quan điều tra thu giữ, chưa phát tán ra ngoài cộng đồng nên chưa xảy hậu quả, bị cáo cũng chưa được hưởng lợi, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp nhất.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa và không bổ sung gì thêm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại cùng những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 01/03/2025 tại phòng 302, nhà nghỉ Hồng Dịu thuộc thôn Đông Yên, xã Đông Phong, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn Đông Yên, xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh), Nông Văn D có hành vi vận chuyển trái phép 175,0421 gam ma túy Methamphetamine của một đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) từ thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến nhà nghỉ Hồng Dịu để nhận số tiền công 24.000.000 đồng. Khi D chưa kịp giao ma túy và nhận tiền công thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ ma túy. Do vậy hành vi của Nông Văn D đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy còn là nguồn gốc dẫn tới nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Năm 2023, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/2/2024 đến nay chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cụ nội là Hứa Xảo Sung, bà nội là Nông Thị Pèo có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến; trong thời gian sinh sống ở địa phương bị cáo tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện, đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ phòng chống thiên tai, dịch bệnh tại địa phương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật

Về hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí cho bị cáo.

[4] Về vật chứng:

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định, là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 sim điện thoại không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 14 tạm giữ của bị cáo có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Đối với các vấn đề liên quan khác:

- Đối với người đàn ông tên T ở tỉnh Thanh Hóa là người đưa ma túy cho D vận chuyển về Bắc Ninh, D không biết họ, tuổi, nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác minh. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với anh Nguyễn Văn H làm nghề xe ôm đã chở D từ thành phố Bắc Ninh sang huyện Yên Phong, anh H không biết D vận chuyển trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của D ngày 16/5/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt hành chính, hình thức “Cảnh cáo” là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nông Văn D phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 329 Bộ luật Tố tụng

hình sự, xử phạt:

Nông Văn D 20 (Hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/03/2025.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp niêm phong theo quy định, trên mặt ghi chữ: Kính gửi Cơ quan CSĐT (PC04)- Công an tỉnh Bắc Ninh. Mẫu vật còn lại sau giám định trong vụ Nông Văn D, SN 1997, ĐKTT: Pác C, Thanh L, Văn Lãng, Lạng Sơn có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy kèm theo KLGD số 597/KL-KTHS ngày 03/3/2025 của phòng KTHS – công an tỉnh Bắc Ninh.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 14 đã qua sử dụng, tịch thu tiêu hủy sim điện thoại kèm theo.

(Các tài sản, vật chứng có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 123/2025 ngày 29/5/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nông Văn D.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKS tối cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT (PC 04) CA tỉnh BN;
- Phòng PC 10 - CA tỉnh BN
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh BN;
- Bị cáo; NTGTT khác;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Minh Thu